BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM
KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN QUỐC GIA

Số: 149/QĐ-KTTVQG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ

TỔNG GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

Căn cứ Quyết định số 77/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ và Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ (sau đây gọi tắt là Đài Nam Trung Bộ) là tổ chức sự nghiệp công lập trực thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia, Bộ Tài nguyên và Môi trường, thực hiện chức năng điều tra cơ bản, dự báo, thông tin tư liệu khí tượng thủy văn, quan trắc môi trường không khí và môi trường nước, quan trắc định vị sét, giám sát biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trên phạm vi khu vực Nam Trung Bộ, gồm các tỉnh: Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận; tổ chức thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

Đài Nam Trung Bộ là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia chiến lược phát triển, quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm, các đề án, dự án của Đài Nam Trung Bộ và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tham gia xây dựng văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật về khí tượng thủy văn và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, gồm: khí tượng bề mặt, khí tượng cao không, khí tượng nông nghiệp, thủy văn lục địa và khí tượng thủy văn biển (sau đây gọi chung là khí tượng thủy văn); quan trắc định vị sét, giám sát biến đổi khí hậu; thực hiện chiến lược tổng thể quốc gia về dự báo, cảnh báo thiên tai thuộc phạm vi trách nhiệm của Đài Nam Trung Bộ.

4. Tổ chức quan trắc, thu thập dữ liệu trên mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia, quan trắc môi trường không khí và môi trường nước, quan trắc định vị sét, giám sát biến đổi khí hậu trong phạm vi các tỉnh thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý.

5. Tổ chức thực hiện công tác dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; phát tin chính thức về diễn biến thời tiết, áp thấp nhiệt đới, bão, lũ, lụt, triều cường và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác theo quy định của pháp luật; tổ chức quan trắc và truyền số liệu mực nước biển phục vụ công tác cảnh báo sóng thần, phòng, chống lụt, xâm nhập mặn và các tác động của biến đổi khí hậu, cảnh quan môi trường trong phạm vi các tỉnh thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý.

6. Tham gia xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống quốc gia về cảnh báo thiên tai; cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai trong phạm vi các tỉnh thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý.

7. Xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống thông tin và các công nghệ khác phục vụ điều tra cơ bản, dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai trong mạng lưới khí tượng thủy văn thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý.

8. Quản lý, lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng máy, thiết bị đo, công trình đo đạc khí tượng thủy văn, môi trường, thiết bị quan trắc định vị sét, máy thông tin chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn theo phân cấp; hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, định mức, quy chế, thể lệ về chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật của các đơn vị trực thuộc; đánh giá chất lượng điều tra cơ bản gốc và chất lượng bản tin dự báo khí tượng thủy văn; xây dựng, quản lý dữ liệu và lưu trữ tài liệu khí tượng thủy văn; tổ chức cung cấp và khai thác dịch vụ thông tin tư liệu khí tượng thủy văn; thực hiện bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

9. Tham gia thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, thu hồi Giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng và Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; tham gia thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công

trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc định vị sét được các Bộ, ngành, địa phương xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

10. Thực hiện điều tra, khảo sát khí tượng thủy văn, diễn biến địa hình lòng sông, cửa sông và vùng biển, ven bờ để bổ sung tài liệu điều tra cơ bản ở những nơi thiếu trạm quan trắc, nơi thường xảy ra bão, lũ, thiên tai và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác.

11. Thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn một số phương tiện đo khí tượng thủy văn theo quy định của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

12. Thực hiện việc thành lập, nâng cấp, hạ cấp, di chuyển, giải thể công trình khí tượng thủy văn; bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật các công trình khí tượng thủy văn thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý theo quy định của pháp luật và phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

13. Tham gia thẩm tra việc sử dụng dữ liệu điều tra cơ bản về khí tượng thủy văn, dữ liệu quan trắc định vị sét đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng trọng điểm quốc gia và các công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định và quản lý đầu tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

14. Tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án và ứng dụng khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực điều tra cơ bản, xử lý và lưu trữ số liệu, dự báo khí tượng thủy văn và môi trường, dữ liệu quan trắc định vị sét theo sự phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

15. Thực hiện các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu liên quan đến khí tượng thủy văn theo phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

16. Thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn của các tỉnh, thành phố thuộc phạm vi Đài Nam Trung Bộ quản lý theo quy định.

17. Tổ chức cung cấp, khai thác các dịch vụ về: khí tượng thủy văn; môi trường không khí và môi trường nước; định vị sét, biến đổi khí hậu; khảo sát trạm khí tượng thủy văn, lắp đặt các công trình, trang thiết bị, máy móc chuyên môn về khí tượng thủy văn cho các cơ quan, đơn vị và cá nhân theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế đa phương, song phương về khí tượng thủy văn trên địa bàn các tỉnh thuộc khu vực Nam Trung Bộ theo sự phân công của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

19. Tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức về khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu nhằm nâng cao ý thức cộng đồng về phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai trong phạm vi các tỉnh thuộc Đài Nam Trung Bộ quản lý.

20. Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức và người lao động theo quy định.

21. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

22. Quản lý tài chính, tài sản được giao; quản lý và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, các công trình do Đài Nam Trung Bộ được giao làm chủ Đầu tư theo quy định của pháp luật.

23. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, từ chức, biệt phái, nghỉ hưu, thôi việc; thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, thi đua khen thưởng, kỷ luật; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức và người lao động thuộc Đài Nam Trung Bộ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia.

24. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

25. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Đài Nam Trung Bộ:

a) Lãnh đạo Đài Nam Trung Bộ có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia về mọi hoạt động của Đài Nam Trung Bộ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thuộc Đài Nam Trung Bộ.

c) Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Bộ máy giúp việc Giám đốc:

a) Văn phòng;

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

c) Phòng Quản lý mạng lưới trạm;

d) Phòng Dự báo;

đ) Phòng Thông tin và Dữ liệu khí tượng thủy văn.

3. Các Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh:

a) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bình Định;

b) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Phú Yên;

c) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Ninh Thuận;

d) Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bình Thuận.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 789/QĐ-KTTVQG ngày 31 tháng 10 năm 2008 của Tổng giám đốc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ.

Giám đốc Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ, Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng (để b/c);
- Vụ TCCB;
- Cục KTTV và Biến đổi khí hậu;
- UBND các tỉnh trong khu vực;
- Tổng giám đốc, các PTGĐ Trung tâm;
- Văn phòng Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Hội CCB cơ quan Trung tâm;
- Lưu: VP, Ban TCCB (3), V.52.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Công Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: **623**/SY-UBND

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Nội vụ;
- PVPNN, K4;
- Lưu: VT (05b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 23 tháng 4 năm 2014

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn Đức Thi